

CHƯƠNG 15B TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VÀ CHẨN ĐOÁN

TỔNG QUAN

Hạ tầng y tế của Việt Nam đã và đang được cải thiện nhanh chóng trong những năm vừa qua, nhờ vào những nỗ lực to lớn của các cơ quan quản lý chức năng nhằm củng cố hệ thống hạ tầng công trên cả nước và mở cửa thị trường cho các doanh nghiệp tư nhân tham gia cung ứng các dịch vụ y tế. Tốc độ tăng trưởng hai con số của thị trường trang thiết bị y tế và sinh phẩm chẩn đoán, trong đó các sản phẩm nhập khẩu chiếm đến 90% thị phần, là động lực thúc đẩy các công ty đa quốc gia phục vụ tốt hơn nữa thị trường này bằng cách đầu tư vào mạng lưới các đối tác trong nước, thiết lập các văn phòng đại diện hoặc phổ biến hơn là thành lập các chi nhánh tại Việt Nam và tuyển dụng các chuyên gia với chuyên môn cao. Đây cũng là cơ hội để một số công ty đa quốc gia (MNCs) thiết lập hoạt động sản xuất tại Việt Nam.

Việc này giúp khả năng tiếp cận tri thức và tiến bộ trong lĩnh vực y tế của cộng đồng y tế tại Việt Nam được cải thiện rõ rệt, các mức độ dịch vụ trước và sau bán hàng cho các đơn vị cung cấp dịch vụ y tế cũng được tăng cường để mang lại lợi ích cho người bệnh ở Việt Nam. Nghị định 36/2016/NĐ-CP¹ với hầu hết nội dung được đồng bộ với các chuẩn mực trong khu vực và quốc tế chính là đầu mối quan trọng đánh dấu bước tiến bộ về môi trường pháp lý. Việc thực thi đồng bộ Nghị định này sẽ giúp hoạt động cung ứng các thiết bị y tế và giải pháp chẩn đoán hiệu quả hơn mang định hướng chất lượng hơn nữa.

Tuy nhiên, vẫn còn một số vấn đề tồn tại và cần được xem xét để Việt Nam tiếp tục tiến trình xây dựng hệ thống y tế hiện đại, tất cả người dân đều được tiếp cận hiệu quả các dịch vụ chăm sóc y tế mới và chất lượng cao. Tiểu ban Trang thiết bị Y tế và Chẩn đoán của EuroCham (MDD SC)² đã xác định được một số lĩnh vực then chốt cần được cải thiện và xin khuyến nghị với các cơ quan chức năng như sau:

- Cải thiện các quy định về quản lý thiết bị y tế và chẩn đoán;
- Cải thiện công tác quản lý các thiết bị “không còn mới”, hay còn gọi là “hàng tân trang”;
- Cải thiện khung pháp lý, ngân sách và thủ tục hành chính để tối ưu hóa việc sử dụng, chất lượng và chi phí mua sắm các thiết bị y tế theo vòng đời của thiết bị;
- Xây dựng hệ thống giám sát sau bán hàng và hệ thống quản lý chất lượng hiệu quả để đảm bảo tính an toàn của sản phẩm và dịch vụ;
- Cải thiện hành lang pháp lý, đẩy nhanh việc xử lý các thủ tục hải quan trong quá trình nhập khẩu TTBYT;
- Ngăn ngừa hoạt động giả mạo và nhập khẩu trái phép;
- Có thêm cơ chế quản lý về tiếp thị và quảng bá sản phẩm đối với sản phẩm chưa có giấy phép nhập khẩu hoặc giấy đăng ký lưu hành;
- Nâng cao tính minh bạch, tạo sân chơi bình đẳng và cạnh tranh công bằng trong hoạt động mua sắm công các thiết bị y tế và chẩn đoán;
- Chú trọng hơn nữa vào dịch vụ chăm sóc tại nhà để nâng cao hiệu quả của hệ thống y tế;
- Nâng cao nhận thức và kiểm soát việc sử dụng các thiết bị y tế sử dụng một lần; và

¹ Nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quản lý Trang thiết bị Y tế.

² Thành lập ngày 1 tháng 4 năm 2016 và thuộc Diễn đàn Y tế EuroCham. Diễn đàn này là một nền tảng phối hợp cho các Tiểu ban hoạt động trong Ngành Y tế, hiện nay là Tiểu ban Thuốc Chất lượng Quốc tế- Generic và Sinh phẩm tương tự (IQMED – Generic & Sinh phẩm tương tự), Tiểu ban Trang thiết bị Y tế và Chẩn đoán (MDD SC) và Tiểu ban Dược phẩm (Pharma Group). Diễn đàn Y tế giúp các công ty đại diện cho ngành này thảo luận, chia sẻ và bảo vệ các lợi ích và quyền lợi chung. Với đặc điểm đa dạng trong ngành này, Diễn đàn Y tế cũng bao gồm lợi ích khác nhau của các công ty đại diện trong ngành. Tất cả Tiểu ban đều được EuroCham hỗ trợ như nhau.

- Tiếp cận tốt hơn những tiến bộ về chăm sóc vết thương thông qua một hệ thống chi trả rõ ràng.

Trong khuôn khổ chương này, MDD SC xin được nhấn mạnh ba trong số các nội dung trên. Chúng tôi luôn sẵn sàng đối thoại chuyên sâu và phối hợp với Bộ Y tế (BYT) và các cơ quan chức năng khác để trao đổi về các nội dung này.

I. VIỆC ÁP DỤNG KHÔNG NHẤT QUÁN CÁC QUY ĐỊNH VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐỐI VỚI TRANG THIẾT BỊ Y TẾ NHẬP KHẨU

Cơ quan Chính phủ liên quan: Bộ Tài chính (BTC), Tổng Cục Hải quan (TCHQ), Tổng Cục Thuế (TCT), Bộ Y tế (BYT)

Trang thiết bị y tế (TTBYT) nhập khẩu đóng vai trò quan trọng trong hệ thống y tế của Việt Nam. Năm 2016, tổng vốn đầu tư vào trang thiết bị y tế tại Việt Nam đạt 950 triệu Đô-la Mỹ. Đến năm 2017, con số này tăng lên 1,1 tỷ Đô-la Mỹ. Tăng trưởng đầu tư cho trang thiết bị y tế đạt trung bình 18% mỗi năm trong 5 năm gần đây.³ Trong đó, 90% trang thiết bị y tế được nhập khẩu từ các nước để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của các bệnh viện, trong đó bệnh viện công lập chiếm 70% thị phần tiêu thụ.⁴

Qua đó có thể thấy tầm quan trọng của trang thiết bị y tế nhập khẩu đối với ngành y tế của Việt Nam. Tuy nhiên, thời gian gần đây, việc nhập khẩu trang thiết bị y tế đang gặp phải một số bất cập trong chính sách, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của ngành. Trong đó phải kể đến việc áp dụng không nhất quán quy định về quản lý trang thiết bị y tế theo Nghị định 36⁵ và Nghị định 169,⁶ cụ thể là vấn đề áp dụng thuế Giá trị Gia tăng (GTGT) đối với trang thiết bị y tế nhập khẩu.

Mô tả vấn đề

Theo Nghị định 36 và Nghị định 169, việc phân loại trang thiết bị y tế được thực hiện bởi cơ sở đã công bố đủ điều kiện phân loại trang thiết bị y tế, còn Bộ Y tế không thực hiện phân loại TTBYT.

Tuy nhiên, hiện nay cơ quan hải quan vẫn căn cứ vào khoản 8, Điều 1, Thông tư 26 và yêu cầu doanh nghiệp cung cấp xác nhận của Bộ Y tế cho TTBYT nhập khẩu.⁷ Cụ thể, doanh nghiệp phải cung cấp xác nhận của Bộ Y tế để được áp dụng thuế suất thuế GTGT 5% cho thiết bị chuyên dùng, vật tư hóa chất xét nghiệm, diệt khuẩn dùng trong y tế mà không được đề cập tại Thông tư 26 và Thông tư 83/2014/TT-BTC.⁸ Do đó, nhiều mặt hàng TTBYT nhập khẩu mà theo Nghị định 36 và Nghị định 169 được phân loại là TTBYT hiện nay không được hưởng thuế suất thuế GTGT 5%, ví dụ như:

- Sản phẩm TTBYT loại A đã có phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng trang thiết bị y tế loại A do Sở Y tế cấp theo quy định tại Nghị định 36 và Nghị định 169;
- Sản phẩm TTBYT loại B, C hoặc D đã có kết quả phân loại TTBYT nhưng không nằm trong Danh mục trang thiết bị y tế phải cấp giấy phép nhập khẩu theo Thông tư 30/2015/TT-BYT;⁹
- Các sản phẩm là vật liệu, vật tư tiêu hao, phần mềm (software), phụ kiện và khí y tế được xác định là TTBYT và đã có bản phân loại TTBYT là A, B, C hoặc D.

Liên quan đến vấn đề này, Bộ Y tế đã có nhiều công văn và trao đổi với Bộ Tài chính để thống nhất thực hiện theo Nghị định 36 và Nghị định 169. Tuy nhiên cho đến nay, cơ quan hải quan vẫn yêu cầu doanh nghiệp cung cấp xác nhận của Bộ Y tế cho TTBYT nhập khẩu để được áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%.

3 "Doanh nghiệp ngoại chiếm lĩnh thị trường thiết bị y tế", *VnExpress*, ngày 26 tháng 7 năm 2018. Xem tại: <<https://vnexpress.net/kinh-doanh/doanh-nghiep-ngoai-chiem-linh-thi-truong-thiet-bi-y-te-3782917.html>> truy cập lần cuối ngày 17 tháng 2 năm 2019.

4 "Thị trường thiết bị y tế hơn 1,1 tỉ Đô-la nhưng nhập khẩu trên 90%", *Saigon Times*, ngày 27 tháng 7 năm 2018. Xem tại: <<https://www.thesaigontimes.vn/275877/thi-truong-thiet-bi-y-te-hon-1-1-ti-do-la-nhung-nhap-khau-tren-90.html>> truy cập lần cuối ngày 17 tháng 2 năm 2019.

5 Nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về Quản lý trang thiết bị y tế.

6 Nghị định 169/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 36.

7 Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 2 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế.

8 Thông tư 83/2014/TT-BTC ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng theo danh mục hàng hóa nhập khẩu Việt Nam.

9 Thông tư 30/2015/TT-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế quy định việc nhập khẩu trang thiết bị y tế.

EuroCham ghi nhận và cảm ơn Văn phòng Chính phủ ủng hộ quan điểm này của doanh nghiệp. Tại Đối thoại cấp cao với Hội đồng Tư vấn Cải cách Thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ (Hội đồng TVCCTTHC) ngày 12 tháng 12 năm 2019, Bộ trưởng-Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng đồng ý rằng việc yêu cầu xác nhận của Bộ Y tế cho trang thiết bị y tế theo Thông tư 26 là thủ tục rườm rà, và rào cản về mặt thủ tục hành chính cần được gỡ bỏ. Vì vậy, chúng tôi hy vọng cơ quan thuế và hải quan sớm có hành động để xử lý vướng mắc này.

Chúng tôi được biết Bộ Tài chính đang soạn dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 83/2014/TT-BTC và các văn bản hướng dẫn. Tuy nhiên, chúng tôi muốn lưu ý rằng Thông tư 26/2015/TT-BTC cũng là một trở ngại lớn cần được quan tâm. Vấn đề này kéo dài trong thời gian dài đã ảnh hưởng rất lớn đến các doanh nghiệp nhập khẩu thiết bị y tế.

Lợi ích/quan ngại tiềm tàng đối với Việt Nam

Như đã nêu trên, 90% trang thiết bị y tế được nhập khẩu từ các nước để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của các bệnh viện, trong đó bệnh viện công lập chiếm 70% thị phần tiêu thụ. Việc thiếu đồng bộ nhất quán trong thực thi quy định pháp luật liên quan đến nhập khẩu trang thiết bị y tế, đặc biệt là vấn đề thuế suất thuế GTGT đối với mặt hàng này đang gây khó khăn bất cập rất lớn cho doanh nghiệp nhập khẩu cũng như bệnh viện công lập từ nhiều tháng nay. Hiện nay, các doanh nghiệp nhập khẩu đang phải nộp thuế suất thuế GTGT 10% cho các mặt hàng nhập khẩu mà theo Nghị định 36 được định nghĩa là trang thiết bị y tế.

Khuyến nghị

Chúng tôi kính đề nghị Tổng Cục Thuế và Tổng Cục Hải quan:

- Thống nhất thực hiện quy định về phân loại TTBYT nhập khẩu theo Nghị định 36 và Nghị định 169;
- Thống nhất áp dụng một mức thuế GTGT đối với TTBYT nhập khẩu;
- Sớm ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện việc áp dụng thuế suất thuế GTGT cho TTBYT trong thời gian sớm nhất; và
- Nhanh chóng sửa đổi quy định về thuế GTGT cho TTBYT trong Thông tư 26 để đảm bảo nhất quán với Nghị định 36 và Nghị định 169. Chúng tôi khuyến nghị Bộ Tài chính đưa ra một lộ trình cụ thể cho việc sửa đổi Thông tư 26/2015/TT-BTC và Thông tư 83/2014/TT-BTC và công bố dự thảo các Thông tư sửa đổi để doanh nghiệp đóng góp ý kiến trước khi ban hành theo đúng quy trình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật.

II. DỊCH VỤ BẢO TRÌ CHO THIẾT BỊ Y TẾ CÔNG NGHỆ CAO

Cơ quan Chính phủ liên quan: Văn phòng Chính phủ (VPCP), Bộ Y tế (BYT)

Mô tả vấn đề

Trang thiết bị y tế công nghệ cao là các hệ thống thiết bị y tế sử dụng công nghệ tiên tiến và hiện đại. Các hệ thống thiết bị y tế này thường được nhà sản xuất/người bán sản phẩm bảo hành miễn phí trong 1 năm cho mọi hoạt động sửa chữa, hiệu chuẩn chất lượng, kiểm soát chất lượng và thay thế bộ phận bị hư hỏng. Tuy nhiên, đối với những thiết bị này, vòng đời sản phẩm thường sẽ kéo dài 10 năm nếu được bảo trì dịch vụ đúng cách bởi chủ sở hữu sản phẩm hoặc nhà cung cấp dịch vụ đủ năng lực.

Bản chất của TTBYT tinh xảo và công nghệ cao khi sử dụng để chẩn đoán và điều trị cho bệnh nhân đòi hỏi tất cả các tính năng phải luôn ở đúng tình trạng như thiết kế ban đầu để đáp ứng yêu cầu sử dụng, điều đó có nghĩa là môi trường sử dụng và vận hành phải được đảm bảo điều kiện tối ưu. Để đảm bảo điều này, các sản phẩm phải được kiểm soát chất lượng, hiệu chuẩn và bảo trì hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng và hàng năm theo chỉ dẫn của nhà sản xuất với các dụng cụ thích hợp, phụ kiện thay thế chính hãng và tuân theo quy trình được thiết kế riêng cho mục đích này.

Khi các hoạt động đó được thực hiện đúng cách, hệ thống sẽ luôn đáp ứng các thông số kỹ thuật như yêu cầu, đạt hiệu suất tối ưu, đảm bảo chất lượng cho việc chẩn đoán/điều trị và đảm bảo thời gian sử dụng dài, ít khấu hao và luôn trong điều kiện sử dụng tốt.

Thực tế hiện nay, hầu hết các chủ sở hữu, người sử dụng những hệ thống trang thiết bị y tế này không tuân theo các quy định, khuyến cáo của nhà sản xuất mà chỉ áp dụng bảo trì khắc phục cho hệ thống khi chất lượng không đảm bảo và không phải lúc nào cũng sử dụng phụ tùng chính hãng và dụng cụ phù hợp. Thực tế sử dụng này có thể dẫn đến những sự cố khi sử dụng, không đảm bảo chất lượng và các yêu cầu tối thiểu của hệ thống. Chủ sở hữu hay người sử dụng thiết bị nếu không hiểu rõ những rủi ro này vẫn tiếp tục sử dụng thiết bị mà không thực hiện bảo trì bảo dưỡng phù hợp có thể dẫn đến chất lượng chẩn đoán và điều trị không đảm bảo.

Điều 57.2.b Nghị định 36¹⁰ quy định các cơ sở y tế có trách nhiệm định kỳ bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn theo hướng dẫn của chủ sở hữu sản phẩm. Tuy nhiên, quy định này chưa được cụ thể, chưa bao gồm các nội dung như hướng dẫn rõ ràng tiêu chí nào cần thực hiện, quy trình xác định nhà cung cấp dịch vụ đủ năng lực thực hiện, hướng dẫn về thủ tục ký hợp đồng bảo trì, bảo dưỡng, mua sắm phụ kiện thay thế, phân bổ ngân sách, v.v.

Lợi ích/quan ngại tiềm tàng đối với Việt Nam

Do quy định chưa rõ ràng, hầu hết TTYT tại các cơ sở y tế, đặc biệt là các cơ sở y tế công lập, không được bảo trì đúng cách và đúng tần suất. Trong nhiều trường hợp, việc bảo trì đang được thực hiện bởi các nhà cung cấp dịch vụ không đủ năng lực, không được chủ sở hữu hay nhà sản xuất ủy quyền và không cung cấp các phụ kiện thay thế chính hãng, thậm chí không tương thích với các hệ thống đó. Thực tế áp dụng này không thể đảm bảo chất lượng bảo trì, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn và không tuân thủ các yêu cầu về chất lượng. Ngoài ra, không có biện pháp nào xác minh về năng lực của những đơn vị đang sửa chữa thiết bị cho các cơ sở y tế này (như yêu cầu bắt buộc phải có kiến thức chuyên môn và chứng nhận phù hợp trước khi thực hiện dịch vụ trên thiết bị).

Tại các cơ sở công lập, hiện nay không có cơ sở pháp lý để các cơ sở y tế đề xuất phân bổ ngân sách cần thiết cho việc sửa chữa và thay thế thường xuyên, mới chỉ có các hoạt động sửa chữa, thay thế nhỏ và theo sự vụ. Không có hướng dẫn cụ thể cho việc mua sắm dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn, hay chính sách rõ ràng cho việc phê duyệt các hoạt động dịch vụ này. Với một số mua sắm phụ kiện thay thế có giá trị lớn theo sự vụ vẫn phải thông qua thủ tục đấu thầu rất phức tạp, mất nhiều thời gian và thường xuyên không được phê duyệt.

Các hệ thống và giải pháp này hầu hết là TTYT có giá trị cao với công nghệ phức tạp và là tài sản lớn của cơ sở y tế. Nên, việc bảo dưỡng, sử dụng phụ kiện và vật tư tiêu hao chính hãng không chỉ đảm bảo an toàn cho bệnh nhân mà còn mang lại lợi ích tài chính rõ rệt vì khi được sử dụng đúng cách, thiết bị sẽ có tuổi thọ kéo dài, hiệu năng sử dụng tối đa, tối ưu hóa chi phí cho đơn vị sử dụng.

Tình trạng này cũng diễn ra phổ biến ở các khu vực y tế tư nhân, vì vậy chúng tôi cũng đưa ra các đề nghị tương tự để đảm bảo lợi ích cho cả bệnh nhân và cơ sở y tế.

Khuyến nghị

Chúng tôi xin khuyến nghị tới Chính phủ:

- Yêu cầu chủ sở hữu TTYT đánh giá tình trạng của thiết bị về hiệu suất, lịch sử hoạt động bảo trì, hiệu chuẩn, kiểm chuẩn và báo cáo cho cơ quan chức năng để đánh giá hoạt động hiện tại có đáp ứng yêu cầu, khuyến cáo của nhà sản xuất hay không. Nếu không, cần đưa ra biện pháp khắc phục và kế hoạch triển khai mới;
- Tiến hành thanh, kiểm tra và có hình thức xử phạt phù hợp đối với các cơ sở y tế không đáp ứng các yêu cầu như được đề cập trong Chương VIII, Nghị định 36/2016/NĐ-CP;
- Đưa ra hướng dẫn rõ ràng về tiêu chí bảo trì, quy trình mua sắm, chiến lược phân bổ ngân sách cho sửa chữa và thay thế TTYT;
- Xây dựng khung pháp lý quản lý hệ thống và giải pháp phức tạp, yêu cầu áp dụng quy định và thực hành tốt, bao gồm quy định về đánh giá năng lực của các đơn vị thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, cung cấp các phụ kiện chính hãng và tương thích với hệ thống chính; và

10 Nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế.

- Xem xét và có cơ chế cho các cơ sở y tế ký hợp đồng bảo hành mở rộng bao gồm bảo hành cho cả phụ kiện, vật tư tiêu hao và nhân lực đạt yêu cầu trong thời hạn 5 năm. Đây là thời hạn phù hợp nhất cho vòng đời của một sản phẩm.

III. QUẢN LÝ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

Cơ quan Chính phủ liên quan: Văn phòng Chính phủ (VPCP), Bộ Y tế (BYT), Bộ Tài chính (BTC), Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (BHXH)

Tình trạng già hóa dân số và gia tăng các bệnh mạn tính dẫn tới nhu cầu chăm sóc y tế ngày càng cao. Nhu cầu chăm sóc y tế cho nhiều bệnh nhân hơn với kinh phí thấp hơn đặt ra sức ép chung cho hệ thống y tế toàn cầu là phải tăng cường các giải pháp y tế dựa trên chất lượng đầu ra. Việt Nam cũng không phải ngoại lệ. Tỷ lệ bệnh không lây nhiễm ở Việt Nam gia tăng mạnh trong những năm gần đây, chiếm tới 79% số ca tử vong.¹¹ Những bệnh chiếm tỷ lệ cao là ung thư, tim mạch, tiểu đường, phổi tắc nghẽn mạn tính.

Mặt khác, chi phí y tế tự chi trả vẫn tiếp tục là một gánh nặng lớn đối với các hộ gia đình. Những chi phí gián tiếp cho y tế như chi phí đi lại, sinh hoạt trong quá trình nhập viện và mất thu nhập trong quá trình điều trị đã khiến người bệnh và gia đình người bệnh chịu rất nhiều áp lực tài chính. Hiện nay do dịch vụ chăm sóc tại nhà chuyên nghiệp và có tổ chức do các chuyên gia y tế có tay nghề cung cấp chưa được triển khai áp dụng nên người bệnh thường phải tự chăm sóc và nhờ người thân chăm sóc, khiến người bệnh lo lắng và tiềm ẩn nguy cơ phát sinh thêm các biến chứng do không được các cán bộ có chuyên môn theo dõi chăm sóc. Ngoài ra, trong hầu hết các trường hợp, bệnh nhân phải nhập viện nhiều lần và một số trường hợp tái nhập viện trong tình trạng nghiêm trọng hơn.

Vì vậy, chúng tôi nhận thấy có nhu cầu ngày càng cao cho các giải pháp y tế hiệu quả hơn đem lại bởi công cụ và dịch vụ tân tiến, sử dụng công nghệ số để tiết kiệm chi phí.

1. Chăm sóc sức khỏe tại nhà

Mô tả vấn đề

Chúng tôi ghi nhận BYT đang có nhiều hành động mạnh mẽ để xử lý thách thức liên quan đến quá tải bệnh viện, thực hiện để án giảm quá tải bệnh viện của Chính phủ.¹² Tuy nhiên, ngay tại những quốc gia với hệ thống giường bệnh lớn hơn cũng đã xây dựng hệ thống chăm sóc sức khỏe tại nhà để tiếp tục chăm sóc, theo dõi các bệnh nhân mắc bệnh mạn tính tại nhà sau khi họ xuất viện. Tại các quốc gia thuộc Liên minh châu Âu, 1 trong mỗi 5 hộ gia đình sử dụng dịch vụ chăm sóc y tế chuyên môn tại nhà khi cần hỗ trợ các vấn đề y tế có tính dài hạn.¹³ Chăm sóc sức khỏe tại nhà cho phép người dân tiếp cận y tế tại nhà thay vì phải đến, lưu trú tại các cơ sở y tế, từ đó hỗ trợ người bệnh, đặc biệt là người mắc bệnh mạn tính, tiếp cận tốt hơn với chăm sóc y tế.

Như vậy, giải pháp khả thi cho xu hướng gia tăng bệnh mạn tính là khuyến khích và phát triển hệ thống chăm sóc y tế chuyên môn tại nhà, từ đó cũng giúp giảm thiểu chi phí nhập viện mà người bệnh phải chi trả. Các biện pháp can thiệp để thay đổi hành vi của người bệnh, người chăm sóc và người làm công tác y tế đóng vai trò quan trọng, cùng với điều kiện là kết nối và điều phối trong hệ thống y tế được nâng cao. Việc xây dựng được tài liệu hướng dẫn chăm sóc đối với các bệnh mạn tính và những chính sách liên quan sẽ là yếu tố thành công giúp người làm công tác y tế có động lực tư vấn cho người bệnh sử dụng dịch vụ chăm sóc tại nhà.

Với sự hỗ trợ các các trang thiết bị và dụng cụ y tế tiên tiến, người bệnh tại Việt Nam sẽ được sử dụng những mô hình chăm sóc sức khỏe mới giúp lọc thận tại nhà hoặc kiểm soát tốt hơn các vết thương mạn tính. Nhiều dịch vụ y tế khác cũng có thể được thực hiện tại nhà với sự trợ giúp và hướng dẫn từ xa của người làm công tác y tế

11 "79% số ca tử vong do các bệnh không lây nhiễm", *Báo Nhân dân*, ngày 25 tháng 10 năm 2019. Xem tại: <<https://www.nhandan.com.vn/y-te/tieu-diem/item/42018802-79-ca-tu-vong-do-cac-benh-khong-lay-nhiem.html>> truy cập lần cuối ngày 8 tháng 12 năm 2019.

12 Quyết định 92/QĐ-TTg ngày 9 tháng 1 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án giảm quá tải bệnh viện giai đoạn 2013 - 2020.

13 "5 hộ gia đình có nhu cầu thì 1 hộ dùng dịch vụ chăm sóc y tế tại nhà", *EuroStat*, ngày 28 tháng 2 năm 2018. Xem tại: <<https://ec.europa.eu/eurostat/web/products-eurostat-news/-/DDN-20180228-1?inheritRedirect=true&>> truy cập lần cuối ngày 8 tháng 12 năm 2019.

Chăm sóc tại nhà là phương án giúp giải quyết tình trạng quá tải của các bệnh viện, giảm mức chi tiêu công cho chi phí bất thường phát sinh từ các bệnh mạn tính nằm ngoài tầm kiểm soát và giảm chi phí y tế tự chi trả cho các hộ gia đình, đồng thời, chúng ta có thể cải thiện chất lượng cuộc sống cho tất cả các bệnh nhân mắc những bệnh mạn tính này.

Khuyến nghị

Chúng tôi trân trọng đề nghị BHYT ủng hộ việc phát triển mô hình chăm sóc tại nhà thông qua:

- Hỗ trợ việc hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe tại nhà chính thức và có tổ chức do các cán bộ chuyên môn được đào tạo bài bản đảm nhận cùng hoạt động đào tạo, tài liệu, hướng dẫn và quy trình phù hợp;
- Xây dựng các chương trình tập huấn cho người bệnh và gia đình người bệnh nhằm khuyến khích điều trị liên tục và các quy trình chăm sóc phù hợp;
- Đào tạo các cán bộ chuyên môn (hộ lý, dược sỹ, chuyên gia v.v.) để tham gia liên tục vào hoạt động chăm sóc bệnh nhân bên ngoài bệnh viện;
- Có các chính sách hỗ trợ phù hợp cho người làm công tác y tế tham gia vào hệ thống chăm sóc tại nhà; và
- Hỗ trợ công tác đăng ký thiết bị y tế, đơn giản hóa quy trình phê duyệt giấy phép nhập khẩu, xem xét bồi hoàn toàn bộ chi phí cho các loại thuốc và thiết bị y tế sử dụng trong công tác chăm sóc tại nhà.

2. Chuyển đổi số

Mô tả vấn đề

Y tế trong tương lai sẽ trở nên hội nhập hơn, dựa trên giá trị và tập trung hơn vào chất lượng chăm sóc bệnh nhân. Công nghệ số vì vậy sẽ đóng vai trò quan trọng trong những lĩnh vực chăm sóc sức khỏe tiên tiến có tiềm năng nhất. Điều trị từ xa, TTYT tích hợp trí tuệ nhân tạo, hồ sơ theo dõi sức khỏe lưu trữ trên hệ thống điện tử chỉ là một vài ví dụ điển hình nhất cho chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế. Các giải pháp chuyển đổi số trong y tế sẽ nâng cao khả năng phân tích, tận dụng toàn bộ tiềm năng của Dữ liệu lớn (big data), nhờ đó nâng cao tính chính xác trong y học, chuyển đổi hình thức tiếp cận y tế và cải thiện trải nghiệm của bệnh nhân. Nâng cao công nghệ y học, bao gồm các cải tiến tại nhà, sẽ hỗ trợ cho hoạt động chăm sóc sức khỏe truyền thống. Người bệnh có bệnh lý phức tạp sẽ có nhiều cơ hội được điều trị ngay tại nhà thay vì phải di chuyển tới bệnh viện hoặc cơ sở y tế.

Tại Việt Nam, chúng tôi ghi nhận Chính phủ đang xúc tiến áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý bệnh viện, phát triển hệ thống bảo hiểm y tế điện tử và đặc biệt tập trung vào phát triển thanh toán không sử dụng tiền mặt tại các thành phố.¹⁴ Tuy nhiên, cần có nhiều giải pháp mang tính toàn diện hơn để nắm bắt cơ hội từ phát triển công nghệ và thích ứng với xu hướng chuyển đổi số trong ngành y tế toàn cầu. Thách thức hiện nay nằm ở cơ sở hạ tầng y tế còn hạn chế, do đó yêu cầu đầu tư mạnh hơn cho nguồn nhân lực và tài chính.

Khuyến nghị

Chúng tôi đề xuất Chính phủ và BHYT:

- Xây dựng đề án toàn diện để phát triển bệnh viện thông minh;
- Phát triển khung pháp lý cho bệnh viện thông minh và chuyển đổi số trong y tế;
- Phát triển hệ thống thông tin tập trung để lưu trữ dữ liệu y tế tập chung, đảm bảo tính chính xác và bảo mật cho người bệnh; và
- Tập huấn, đào tạo cán bộ y tế (y sĩ, dược sĩ và cán bộ chuyên môn) để thích ứng với những thay đổi về công nghệ.

¹⁴ "Hướng tới bệnh viện thông minh", *VnEconomy*, ngày 10 tháng 12 năm 2019. Xem tại: <<http://vneconomy.vn/huong-toi-benh-vien-thong-minh-20191209214654839.htm>> truy cập lần cuối ngày 10 tháng 12 năm 2019.

3. Mô hình đặt máy tại các bệnh viện

Mô tả vấn đề

Chủ trương xã hội hóa trang thiết bị y tế là chủ trương lớn của Đảng và nhà nước Việt Nam. Tuy nhiên, các công ty thành viên của chúng tôi ghi nhận còn tồn tại việc chưa thống nhất chính sách về mô hình đặt máy tại các bệnh viện công lập giữa các cơ quan quản lý bao gồm BHYT, BTC, BHXH, cụ thể như đã trình bày tại Sách Trắng 2019.

Rất nhiều văn bản ban hành khác nhau từ BHXH, BHYT, BTC về mô hình đặt máy tại bệnh viện khiến các doanh nghiệp và các bệnh viện rất khó khăn trong việc lựa chọn mô hình lắp đặt áp dụng cho máy mới phù hợp với nhu cầu hiện nay và thỏa mãn các yêu cầu của BHYT, BHXH.

Khuyến nghị

Chúng tôi trân trọng kính mong Chính phủ và các cơ quan quản lý:

- Nghiên cứu hình thức hợp tác công-tư đặc thù cho ngành y tế hiện nay và đưa ra các mô hình xã hội hóa đa dạng và phù hợp với thực tế;
- Ban hành văn bản chính thức thống nhất giữa các bên liên quan (BHYT, BTC, BHXH) về mô hình đặt máy tại bệnh viện công lập nhằm tạo hành lang pháp lý công khai và minh bạch trong thời gian sớm nhất; và
- Tiến hành phổ biến các văn bản, huấn luyện các bên liên quan giúp các đơn vị thấu hiểu chính sách rõ ràng để thực hiện đúng và tuân thủ theo pháp luật.

LỜI CẢM ƠN

Tiểu ban Trang thiết bị Y tế và Chẩn đoán thuộc EuroCham